**HỌC PHẦN: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN**

**NHÓM 5 – LỚP 65ME1**

**CHƯƠNG 4**

**CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG**

**4.1. QUAN HỆ GIỮA CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG**

Khi nghiên cứu chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh, C. Mác và Ph. Ăngghen đã dự báo rằng: Tự do cạnh trang sẽ dẫn đến tích tụ và tập trung sản xuất, tích tụ và tập trung sản xuất phát triển đến một mức độ nà đó sẽ dẫn đến độc quyền.

Độc quyền là sự liên minh giữa các doanh nghiệp lớn nắm trong tay phần lớn việc sản xuất và tiểu thụ một số loại hàng hóa, có khả năng định ra giá cả độc quyền, nằm thu lợi nhuận độc quyền cao.

* **Giá cả độc quyền:** là giá cả do các tổ chức độc quyền áp đặt trong mua và bán hàng hóa.
* **Lợi nhận độc quyền:** là lợi nhuận thu được cao hơn lợi nhuận bình quân, do sự thống trị của các tổ chức độc quyền đem lại.

Trong nền kinh tế thị trường, nhìn chung, không chỉ tồn tại sự cạnh tranh giữa các chủ thể sản xuất kinh doanh vừa và nhỏ mà còn có thêm các loại cạnh tranh giữa các tổ chức độc quyền. Đó là:

* Cạnh tranh **giữa các tổ chức độc quyền với các doanh nghiệp ngoài độc quyền**: Các tổ chức độc quyền thường tìm cách chi phối thôn tính các doanh nghiệp ngoài độc quyền bằng nhiều cách để có thể loại bỏ chủ thể yếu hơn khỏi thị trường
* Cạnh tranh **giữa các tổ chức độc quyền với nhau**: Cạnh tranh có nhiều hình thức như cạnh tranh giữa các tổ chức độc quyền trong cùng 1 ngành, kết thúc bằng 1 sự thỏa hiệp hoặc sự phá sản của 1 bên, cạnh tranh giữa các tổ chức độc quyền khác ngành có liên quan về nguồn lực đầu vào….
* Cạnh trang **trong nội bộ các tổ chức độc quyền**: Những doanh nghiệp tham gia tổ chức độc quyền cũng có thể cạnh tranh với nhau để dành lợi thế trong hệ thống. Các thành viên trong tổ chức độc quyền cạnh tranh nhau chiếm tỉ lệ cổ phần khống chế từ đó chiếm địa vị chi phối và phân chia lợi hơn

*Trong nền kinh tế thị trường hiện đại,* ***cạnh tranh và độc quyền luôn cùng tồn tại song hành với nhau****. Mức độ khốc liệt của cạnh tranh và mức độ độc quyền hóa phụ thược vào hoành cảnh cụ thể của mỗi nền kinh tế thị trường khác nhau.*

**4.2. ĐỘC QUYỀN VÀ ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG**

**4.2.1. Lý luận của V.I. Lênin về độc quyền trong nền kinh tế thị trường**

**4.2.1.1. Nguyên nhân hình thành và tác động của độc quyền**

*\* Nguyên nhân hình thành độc quyền*

Độc quyền xuất hiện do những nguyên nhân chủ yếu sau:

* Sự phát triển của lực lượng sản xuất dưới tác động của tiến bộ khoa học kỹ thuật.
* Cuối thế kỷ XIX:

+) Những thành tựu khoa học kỹ thuật mới xuất hiện, như: lò luyện kim mới

+) Các máy móc mới ra đời, như: động cơ Diesel)

+) Phát triển những phương tiện vận tải mới, như: xe hơi, máy bay,..

* Tác động của các quy luật kinh tế thị trường: quy luật giá trị thặng dư, quy luật tích lũy, tích tụ, tập trung sản xuất,…
* Cạnh tranh tự do gay gắt.
* Khủng hoảng kinh tế lớn năm 1873.
* Sự phát triển của hệ thống tín dụng tư bản chủ nghĩa.

*\* Tác động của độc quyền đối với nền kinh tế*

Những tác động tích cực:

* -Tạo ra khả năng to lớn trong việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động KHKT, thúc đẩy sự tiến bộ kỹ thuật
* Làm tăng năng suất lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh của bản thân các tổ chức độc quyền
* Góp phần thức đẩy nền kinh tế phát triển theo hướng sản xuất lớn hiện đại

Những tác động tiêu cực:

* Kìm hãm sự tiến bộ của kĩ thuật, theo đó kìm hãm sự phát triển kinh tế, xã hội. Vì không phải chịu các sức ép từ cạnh tranh, nên các doanh nghiệp độc quyền không có động lực cải tiến kỹ thuật, cắt giảm chi phí và đầu tư phát triển công nghệ.
* Dẫn tới cạnh tranh không hoàn hảo gây thiệt hại cho người tiêu dùng và xã hội. Các doanh nghiệp phân phối hoặc sản xuất có đủ sức mạnh và thế lực để có thể chi phối giá cả các sản phẩm của mình trên thị trường.
* Chi phối các quan hệ kinh tế xã hội làm tăng sự phân hóa giàu, nghèo. Vì mục đích lợi nhuận độc quyền cao cho các tổ chức độc quyền mình chứ không phải vì lợi ích cho số đông nhân dân lao động.

**4.2.1.2. Những đặc điểm của độc quyền trong chủ nghĩa tư bản**

*\* Đặc điểm 1: Tập trung sản xuất và các tổ chức độc quyền*

Dưới chủ nghĩa tư bản tích tụ và tập trung sản xuất cao, biểu hiện số lượng các xí nghiệp lớn chiếm tỷ trọng nhỏ, nhưng nắm giữ các lĩnh vực sản xuất chủ yến của nền kinh tế, nắm số lượng công nhân lớn và sản xuất phần lớn tổng sản phẩm xã hội.

Sự tích tụ và tập trung sản xuất dẫn đến mức cao như vậy đã trực tiếp dẫn đến hình thành các tổ chức độc quyền. Vì:

* Số lượng các doanh nghiệp lớn ít, nên có thể dễ dàng thỏa thuận với nhau.
* Các doanh nghiệp có quy mô lớn, kỹ thuật cao, nên cạnh tranh rất gay gắt, quyết liệt và khó đánh bại nhau. Do đó, các doanh nghiệp này sẽ thỏa hiệp với nhau để nắm lấy địa vị độc quyền.

*Tổ chức độc quyền: Là tổ chức liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung trong tay phần lớn việc sản xuất và tiêu thụ 1 số loại hàng hóa nhằm thu lợi độc quyền cao.*

Về mặt lịch sử, các hình thức độc quyền cơ bản từ thấp đến cao, lần lượt là: Cartel, Syndicate, Trust, Consortium.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức tổ chức độc quyền** | **Liên kết** | **Độc lập** |
| **Carten** | Giá cả, sản lượng | Sản xuất, tiêu thụ |
| **Sybdicate** | Hội đồng quản trị điều hành | Sản xuất |
| **Trust** | Hội đồng quản trị điều hành | |
| **Consortium** | Liên kết giữa các tổ chức độc quyền ở các ngành có liên quan đến kinh tế kỹ thuật | |

Do sự phát triển của lực lượng sản xuất khoa học công nghệ nên đã xuất hiện những hình thức tổ chức độc quyền mới:

* Concern: Tổ chức độ quyền đa ngành, thành phần của nó là có hàng trăm xí nghiệp có quan hệ với những ngành khác nhau và được phân bố ở nhiều nước
* Conglomerate: Kết hợp của hàng chục những hãng vừa và nhỏ không liên quan trực tiếp về sản xuất. Mục đích thu lợi từ chứng khoán.

Ở các nước tư bản phát triển hiện nay, bên cạnh các tổ chức độc quyền lớn lại ngày càng xuất hiện nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ có vai trò quan trọng trong nền kinh tế. Sự xuất hiện nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ là do:

* Các độc quyền lớn sẽ mở rộng khả năng kiểm soát sản xuất nói chung và tiến bộ khoa học nói riêng
* Có thế mạnh là nhạy cảm với thay đổi trong sản xuất linh hoạt ứng phó với biến động dễ đầu tư thay đổi và có thể sản xuất sản phẩm chất lượng cao khi nguồn lực hạn chế

*\* Đặc điểm 2: Tư bản tài chính và hệ thống tài phiệt chi phối sâu sắc nền kinh tế.*

Song song với quá trình tích tụ và tập trung sản xuất trong công nghiệp, trong ngân hàng cũng diễn ra quá trình tích tụ, tập trung dẫn đến hình thành các tổ chức độc quyền trong ngân hàng.

Quy luật tích tụ, tập trung trong ngân hàng cũng giống như trong công nghiệp, do quá trình cạnh tranh các ngân hàng vừa và nhỏ bị phá sản hoặc bị thôn tính và hình thành những ngân hàng lớn.

Vai trò của các ngân hàng lớn:

* Trung gian trong thanh toán và tín dụng.
* Thâm nhập vào các tổ chức độc quyền để giám sát.
* Trực tiếp đầu tư vào công nghiệp.

*\* Đặc điểm 3: Xuất khẩu tư bản trở thành phổ biến*

Xét về hình thức, xuất khẩu tư bản thực hiện dưới 2 hình thức chủ yếu: đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp.

* Đầu tư trực tiếp: Trực tiếp đầu tư, xây dựng, hoặc mua lại công ty, xí nghiệp đang hoạt động ở các nước đang đầu tư.
* Đầu tư gián tiếp: Thông qua việc cho vay có lãi suất để thu lợi tức.

Xét về chủ thể xuất khẩu, thì xuất khẩu tư bản được chia thành: xuất khẩu tư bản tư nhân và xuất khẩu tư bản nhà nước

Hiện nay, xuất khẩu tư bản có những biểu hiện mới, cụ thể:

* Vai trò của các công ty xuyên quốc gia (TNCs) trong xuất khẩu tư bản ngày càng to lớn, đặc biệt là đầu tư trục tiếp nước ngoài (FDI), xuất hiện nhiều chủ thể tư bản từ các nước đang phát triển
* Hình thức xuất khẩu tư bản đa dạng, đan xen giữa xuất khẩu tư bản và xuất khẩu hang hóa tang lên
* Sự áp đặt mang tính chất thực dân trong xuất khẩu tư bản đã gỡ bỏ dần và nguyên tắc cùng có lợi trong đàu tư được đề cao
* Những thập kỷ gần đây, đại bộ phận dòng đầu tư chảy qua lại giữa các nước tư bản phát triển với nahu

*\* Đặc điểm 4: Sự phân chia thế giới về kinh tế giữa các tập đoàn tư bản độc quyền*

Quá trình tích tụ và tập trung tư bản phát triển, việc xuất khẩu tư bản tang lên về cả quy mô và phạm vi dẫn đến sự phân chia thế giới giữa các tập đoàn tư bản độc quyền và hình thành các tổ chức độc quyền quốc tế

Lịch sử phát triển của chủ nghĩa tư bản đã chứng tỏ thị trường trong nước luôn gắn với thị trường ngoài nước. Đặc biệt trong giai đoạn chủ nghĩa tư bản độc quyền, thị trường ngoài nước ngày càng quan trọng đối với các nước tư bản.

Sự đụng độ trên trường quốc tế giữa các tổ chức độc quyền có sức mạnh kinh tế hùng hậu lại được sự ủng hộ của nhà nước của mình và các cuộc cạnh tranh khốc liệt giữa chúng tất yếu dẫn đến xu hướng thỏa hiệp, ký kết các hiệp định, để củng cố địa vị độc quyền của chúng trong những thị trường nhất định. Từ đó hình thành các liên minh độc quyền quốc tế dưới dạng Cartel, Syndicate, Trust quốc tế.

Ngày nay, sự phân chia thế giới về kinh tế có xu hướng quốc tế hóa, toàn cầu hóa kinh tế ngày càng tang bên cạnh xu hướng khu vực hóa nền kinh tế

VD:

* Liên minh châu Âu EU ra đời (1/1/1999) với đồng tiền chung châu Âu EURO, gồm 27 quốc gia đã tham gia (ngoại trừ Anh đã rời khỏi EU năm 2017)
* Hiệp định thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA) giữa Hoa Kỳ, Canada và Mexico kí kết ngày 12/8/1993 và có hiệu lực từ ngày 1/1/1994

*\* Đặc điểm 5: Sự phân chia thế giới về địa lý giữa các cường quốc tư bản*

*V.I. Lênin đã chỉ ra rằng: “****Chủ nghĩa tư bản phát triển càng cao, nguyên liệu càng thiếu thốn, sự cạnh tranh càng gay gắt và việc tìm kiếm các nguồn nguyên liệu trên toàn thế giới càng ráo riết, thì cuộc đấu tranh để chiếm thuộc địa càng quyết liệt hơn.****” (V.I. Lênin, Toàn tập, tập 27, Nxb Chính trị quốc gia, 2005, tr.481)*

Sự phân chia lãnh thổ và phát triển không đều của các cường quốc tư bản, tất yếu dẫn đến cuộc đấu trang đòi lại chia lại lãnh thổ thế giới sau khi đã chia xong.

* Năm 1880, xuất hiện cuộc chiến xâm lược thuộc địa, mở rộng toàn thế giới. Sau đó các đế quốc lớn như: Anh Pháp, Nga thay nhau cai trị thế giới.
* Các cuộc chiến tranh thế giới lần lượt bùng nổ: thế chiến I (28/7/1914 – 11/11/1918); thế chiến II (1939 – 1945).

Sang đầu thế kỷ XXI, chiến tranh lạnh kết thúc, nguy cơ chiến tranh thế giới bị đẩy lùng, nhưng vẫn tiềm ẩn những nguy cơ chạy đua vũ trang mới, thực chất là nguy cơ chiến tranh lạnh phục hồi trở lại. Mặt khác, Sự phân chia thế giới về lãnh thổ giữa các cường quốc tư bản vẫn tiếp tục dưới những hình thức cạnh tranh và thống trị mới: **chiến tranh thương mại**, những cuộc **chiến tranh sắc tộc, tôn giáo** mà đứng sau, trực tiếp hoặc gián tiếp các cược đụng độ đó chính là các **cường quốc tư bản.**

*(\*) 5 đặc điểm kinh tế cơ bản của độc quyền dưới dạng chủ nghĩa tư bản có quan hệ chặt chẽ với nhau, nói lên bản chất sự thống trị của tư bản độc quyền. Song đây cũng là biểu hiện của phương thức thực hiện lợi ích của các tập đoàn độc quyền trong giai đoạn phát triển độc quyền của chủ nghĩa tư bản.*

**- Hết –**

*Thành viên của nhóm 5 – lớp 65ME1:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MSSV** | **Họ và tên sinh viên** |
| **1** | 221065 | Trịnh Xuân Tùng |
| **2** | 18565 | Trần Văn Cành |
| **3** | 37365 | Vũ Mạnh Đạt |
| **4** | 106565 | Trần Nam Khánh |
| **5** | 119965 | Lưu Hữu Lộc |
| **6** | 150265 | Trần Quang Nhã |
| **7** | 5000565 | Phal Prospich |